

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2026/HNGĐ-ST
Ngày 07-8-2026
V/v tranh chấp ly hôn và xác nhận cha
cho con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lộc

Ông Dương Đình Khiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tô V Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 206/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2026 về việc tranh chấp ly hôn và xác nhận cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2026 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 220/TB-TA ngày 20/7/2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 09/12/1984; số CCCD: 031184003129; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh B, sinh ngày 01/10/1970; số hộ chiếu: M32241491; địa chỉ đăng ký: 15, Oeseong 3-gil, Ungcheon-eup, Boryeong-si, Chungcheongnam-do; địa chỉ hiện nay: Room 302, 18, Taepyeong 2-gil, Ganam-eup, Yeosu-si, Gyeonggi-do; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Quốc V, sinh ngày 19/05/1983; căn cước công dân số: 022083005419; nơi cư trú: Tổ 4 khu 5B phường B, tỉnh Q; đề nghị được vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh B kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình và có đăng ký kết hôn tại Jang Yu-yeong-seong, Gonjiam-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do ngày 10/7/2018.

Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc được một thời gian sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống, tích cách vợ chồng không hoà hợp. Do mâu thuẫn chị T đã về V Nam sinh sống. Do tình cảm vợ chồng không còn, chị T đề nghị Toà án giải quyết được ly hôn với anh B.

Về con chung: Chị T và anh B không có con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị T và anh B không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về việc xác nhận cha cho con: Trong quá trình chưa chấm dứt hôn nhân về mặt pháp lý với anh B, chị có một con chung với anh Hoàng Quốc V dự định đặt tên là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 (theo giấy chứng sinh mã số GCS: 01206.GCS.31338.26 ngày 26/3/2026 của Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng). Nay chị T đề nghị Tòa án xác nhận anh Hoàng Quốc V là bố đẻ của con dự định đặt tên Hoàng Trúc Linh theo kết luận giám định ADN số 2464/KL-KTHS ngày 15/6/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do chị T sinh ra là con đẻ của chị và anh Hoàng Quốc V.

Tại tòa án, bị đơn anh B trình bày - Người phiên dịch: Bà Vũ Thị Hồng, sinh năm 1984; căn cước công dân số: 031184004300; nơi cư trú: Số 23/50 Vĩnh Tiến, phường An Biên, thành phố Hải Phòng:

Về quan hệ hôn nhân: Anh B kết hôn với chị T trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Jang Yu-yeong-seong, Gonjiam-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do ngày 10/7/2018.

Quá trình chung sống do tính tình vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm nên chị T đã về V Nam ở từ năm 2022. Hiện nay chị T có đơn xin ly hôn, anh B đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh B và chị Nguyễn Thị T không có con chung.

Về tài sản chung: Anh B và chị Nguyễn Thị T không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong thời gian chị T về V Nam sinh sống, đã sinh 01 con gái vào ngày 26/3/2026 và dự định đặt tên là Hoàng Trúc Linh. Anh B khẳng định con gái Hoàng Trúc Linh không phải là con chung giữa anh và chị T. Theo kết luận giám định ADN số 2464/KL-KTHS ngày 15/6/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

thành phố Hải Phòng xác định anh Hoàng Quốc V là cha đẻ của cháu Hoàng Trúc Linh, anh B không có ý kiến gì về kết quả xét nghiệm AND này, anh B đề nghị Tòa án xác định anh Hoàng Quốc V và cháu bé do chị T sinh ra ngày 26/3/2026 dự định đặt tên Hoàng Trúc Linh có quan hệ huyết thống cha con.

Do hiện nay tôi đang sinh sống tại Hàn Quốc, không thể về V Nam để tham gia phiên tòa được. Vì vậy tôi đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt. Các văn bản giấy tờ tôi uỷ quyền cho bà Phạm Thị Nhung, sinh năm 1988; căn cước công dân số 031188010147; nơi cư trú: Thôn Khúc Giản, xã An Lão, thành phố Hải Phòng nhận các thông báo, quyết định, bản án thay tôi, bà Nhung sẽ chuyển lại các thông báo, quyết định, bản án cho tôi được biết.

Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Quốc V trình bày:

Trong thời gian chị Nguyễn Thị T và anh B sống ly thân, anh và chị T có quan hệ tình cảm với nhau. Anh và chị T đã có 01 con chung dự định đặt tên là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 (theo giấy chứng sinh mã số GCS: 01206.GCS.31338.26 ngày 26/3/2026 của Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng). Anh đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng xác định anh (Hoàng Quốc V) là bố đẻ cháu bé dự định đặt tên là Hoàng Trúc Linh.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh B. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh B không có con chung. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh B không yêu cầu nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về yêu cầu xác định cha cho con: Theo kết luận giám định ADN số 2464/KL-KTHS ngày 15/6/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng: Anh Hoàng Quốc V và cháu Hoàng Trúc Linh có quan hệ huyết thống trực hệ cha con. Xác định anh Hoàng Quốc V là cha đẻ của cháu bé do chị Nguyễn Thị T sinh ra có tên dự sinh là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 (theo giấy chứng sinh mã số GCS: 01206.GCS.31338.26 ngày 26/3/2026 của Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và được miễn án phí yêu cầu xác định cha cho con. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Quan hệ tranh chấp của vụ án về việc tranh chấp ly hôn và xác nhận cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 8 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; hiện tại nguyên đơn chị Nguyễn Thị T đang sinh sống tại phường A, thành phố Hải Phòng, bị đơn là anh B đang sinh sống tại Hàn Quốc. Căn cứ Điều 35; điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T, anh B và anh Hoàng Quốc V vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị T, anh B và anh Hoàng Quốc V theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh B kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Cơ quan có thẩm quyền Hàn Quốc: Jang Yu-yeong-seong, Gonjiam-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do ngày 10/7/2018. Ngày 10/10/2018 chị Nguyễn Thị T đã làm thủ tục đăng ký ghi chú kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại Luật Hộ tịch 2014 và Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ về thi hành Luật Hộ tịch quy định về thủ tục và điều kiện ghi chú thì các bên phải thực hiện thủ tục ghi vào sổ hộ tịch việc đăng ký kết hôn để được công nhận là hôn nhân hợp pháp tại V Nam. Do vậy, việc đăng ký kết hôn của anh chị tại Cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc đã được công nhận tại V Nam, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng tại lãnh thổ V Nam. Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ được khoảng thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về ngôn ngữ, phong tục tập quán. Mặt khác, chính vì sự xa cách về địa lý nên vợ chồng không liên lạc, quan tâm đến nhau. Chị T về V Nam sống ly thân với B. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh B đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng đoàn tụ nên cần áp dụng Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị T và anh B không có con chung.

[5] Về tài sản chung: Chị T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[6] Về việc xác định cha cho con: Theo lời khai của chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Quốc V đều thống nhất thể hiện: Cháu bé do chị Nguyễn Thị T sinh ra có tên dự sinh là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 (theo giấy chứng sinh mã số

GCS: 01206.GCS.31338.26 ngày 26/3/2026 của Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng) là con đẻ của chị và anh Hoàng Quốc V. Tại Kết quả giám định số 2464 ngày 15/6/2026 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng thể hiện: Anh Hoàng Quốc V và cháu bé (tên dự sinh là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 tại Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng) có quan hệ huyết thống cha - con (Độ tin cậy 99,99%). Từ phân tích nêu trên, căn cứ vào Điều 88, Điều 89, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị T xác định anh Hoàng Quốc V là cha đẻ của cháu bé do chị T sinh ra với tên dự sinh Hoàng Trúc Linh.

[7] Về án phí sơ thẩm: Chị T phải chịu án phí ly hôn và được miễn án phí xác định cha cho con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 51; Điều 56; Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101, Điều 102 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 3 Điều 153; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 477 và Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh B
2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh B không có con chung.
3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh B Không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về việc xác định cha cho con: Xác định anh Hoàng Quốc V là cha đẻ của cháu bé do chị Nguyễn Thị T sinh ra có tên dự sinh là là Hoàng Trúc Linh, sinh ngày 26/3/2026 theo giấy chứng sinh mã số GCS: 01206.GCS.31338.26 ngày 26/3/2026 của Bệnh viện Sản nhi Hải Phòng.
5. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, chị T đã nộp đủ số tiền tại Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006339 ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

6. Về quyền kháng cáo:

- Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Quốc V được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Anh B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- UBND phường An Dương, Hải Phòng(Đkghi chú: số 41/2018 ngày 10/10/2018)
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Hải Đặng Huy Du

Ngô Thị Thùy Linh

